TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HS-ST
Ngày 25-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Công Hạ

Ông Phạm Văn Sóng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Phạm Đình Hiến và bà Trần Thị Ngọc Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn X, sinh năm 19xx tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn R, xã TH, huyện T, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị S; chưa có vợ, con; tiền án: Không;

Tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 99/QĐ-TA ngày 01/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên đối với Nguyễn Văn X trong thời hạn 20 tháng.

Nhân thân: ngày 06/01/2015, Công an huyện Thủy Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ, cất giấu trong người đồ vật, phương tiện giao thông các loại dao, búa nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, gây thương tích cho người khác. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 06/5/2022; có mặt.

2. Vì Thị Y, sinh ngày 23/4/2xxx tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản P, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Vì Văn

H và bà Vì Thị N; chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 06/5/2022; có mặt.

3. Phạm Thị Z, sinh năm 19xx tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn P, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Phạm Văn M và bà Vi Thị D; không có chồng, có 01 con, sinh ngày 25/7/20xx; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/9/2022, đến ngày 14/4/2023 bị cáo bị bắt tạm giam về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; có mặt.

4. Nguyễn Trọng N, sinh năm 19xx tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Số 25/27 Đ, thị trấn N, huyện T, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; con ông Nguyễn Hải B và bà Bùi Thị S chưa có vợ, con; tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 67/2005/HSST ngày 14/7/2005, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (trị giá tài sản 20.000.000 đồng), thời hạn chấp hành án tính từ ngày 06/4/2005. Thi hành xong án phí hình sự, dân sự sơ thẩm ngày 19/10/2012 (đã xóa án tích). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 06/5/2022; có mặt.

5. Nguyễn Trung M, sinh năm 19xx tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn x, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; con ông Nguyễn Hải B và bà Bùi Thị S; chưa có vợ, con; tiền sự: Không;

Tiền án:

- Bản án số 106/2012/HSST ngày 08/8/2012, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản (phạm tội khi chưa thành niên). Thi hành xong án phí ngày 05/10/2012 (được coi là không có án tích).

- Bản án 192/2013/HSST ngày 18/11/2013, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (phạm tội khi 17 tuổi, 02 tháng, 03 ngày). Ra tù ngày 31/8/2015, thi hành xong án phí hình sự, dân sự sơ thẩm, bồi thường cho bị hại ngày 06/10/2014 (được coi là không có án tích).

Bản án số 110/2017/HS-PT ngày 16/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, buộc Nguyễn Trung M phải chấp hành hình phạt chung là 05 năm tù, thời hạn chấp hành án tính từ ngày 25/02/2017. Ngày 29/4/2021 ra tù, thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 08/3/2018 (chưa xóa án tích). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 25/11/2022; có mặt.

6. Nguyễn Đăng V, sinh năm 19xx tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn x, xã K, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Đăng H và bà Nguyễn Thị C; chưa có vợ, con; tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 154/2016/HSST ngày 28/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ra tù ngày 25/01/2022, thi hành xong án phí hình sự ngày 28/9/2016 và 600.000 đồng sung quỹ Nhà nước ngày 17/5/2017 (chưa được xóa án tích). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 25/11/2022; có mặt.

7. Vũ Minh H, sinh năm 2xxx tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn x, xã TH, huyện T, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/11/2022; có mặt.

8. Nguyễn Văn U, sinh năm 19xx tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn x, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Trung V và bà Nguyễn Thị Q; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/11/2022; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Vì Thị Y: Bà Lương Thị Thủy – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải phòng; có mặt.

Bị hại: Anh Phan Văn Đ, sinh năm 19xx; nơi cư trú: xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người làm chứng*:

Chị Vì Thị O; có mặt.

Chị Vì Thị Thuỷ; có mặt.

Chị Đèo Thị R; vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị Ư; vắng mặt.

Chị Lò Thị P; có mặt.

Chị Lò Thị D; có mặt.

Chị Phạm Thị H; có mặt.

Anh Nguyễn Văn K; vắng mặt.

Anh Đào Văn W; vắng mặt.

Anh Bùi Quốc J; vắng mặt.

Chị Vi Thị Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 22/4/2022, Nguyễn Trung M, Nguyễn Văn X, Nguyễn Đăng V, Vũ Minh H, Nguyễn Văn U, Vì Thị Y, Phạm Thị Z; Vì Thị O, sinh năm 1992, Vì Thị Q, sinh năm 1995 đều trú tại xã XZ, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Đèo Thị R, Lò Thị P, Lò Thị D, cùng sinh năm 2003, đều trú tại xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nguyễn Thị Ư, sinh năm 1984, trú tại phường Z, quận Hải An, Hải Phòng; Phạm Thị H, sinh năm 2001 trú tại xã YV, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng đến quán Cây Đa thuộc thôn x, xã XY, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng do anh Đào Văn W, sinh năm 19xx làm chủ để ăn uống, hát karaoke, tổ chức sinh nhật cho Y và Huyền. Khi ăn uống, nhóm M, X mời Nguyễn Trọng N (là quản lý quán, có nhiệm vụ nhận đặt bàn, thu tiền ăn của khách, bố trí phòng hát cho khách) cùng tham gia.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày các đối tượng ăn uống xong và yêu cầu cần phòng hát nên N bố trí cho nhóm X vào phòng hát Vip 1 của quán. Lúc này, X một mình điều khiển xe mô tô sang nội thành Hải Phòng mua của một người phụ nữ không quen biết 02 gam Ketamine và 04 viên ma túy thuốc lắc với giá 3.400.000 đồng rồi quay lại quán. Tại đây, X gặp Z thì Z hỏi *"có đồ không"*, X trả lời *"em cầm đây rồi"*. X bẻ nửa viên ma túy thuốc lắc đưa cho Z sử dụng, nửa viên còn lại X để vào túi nilon và giơ lên khoe với Y, N, M. Thấy X bỏ thuốc lắc ra, Y đi vào trong phòng hát lấy 02 cốc nhựa màu trắng ra chỗ X. Lúc này, X lấy 02 lon nước ngọt Redbull đổ vào 04 cốc nhựa X lấy trong phòng hát. X bỏ túi nilon chứa thuốc lắc ra bọc vào vỏ gói mỳ tôm Hảo Hảo rồi dùng 01 chiếc bát sứ đập, nghiền vụn ma túy. Y đổ dồn 04 cốc nước Redbull do X rót vào thành 02 cốc. X đổ số ma túy vừa nghiền vào 02 cốc nước ngọt do Y dồn lại, dùng đũa khuấy đều. X bảo Y mang 01 cốc nước ngọt chứa ma túy vào phòng hát mời mọi người. Cốc còn lại X uống một ngụm rồi đưa cho N cùng sử dụng, sau đó cả hai vào phòng hát. Y cầm cốc nước ngọt chứa ma túy vào phòng hát nói "*kẹo đấy, uống đi*" và lần lượt mời R, Phượng, Dương, V, U sử dụng. Sau đó, Y đặt cốc nước chứa thuốc lắc xuống bàn rồi đi vệ sinh. Trong phòng hát, Ưa, Huyền thấy cốc nước chứa ma túy nên lấy sử dụng. Khoảng 01 phút sau, Y đi vào phòng hát uống hết cốc nước chứa ma túy còn lại. Y ngồi nghe nhạc thì thấy Z lấy 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 20.000 đồng cuốn thành tẩu.

Khoảng 10 phút sau, X đi ra khu vực ăn uống lấy 01 đĩa sứ hình bầu dục rồi vào nhà vệ sinh ở cạnh phòng Vip 1 đổ ma túy Ketamine lên đĩa, dùng bật lửa đốt hơ nóng đĩa, dùng 01 thẻ cứng màu đen mang theo sẵn đảo xào, kẻ ma túy thành nhiều đường. Y vào nhà vệ sinh gặp X thì X hỏi "*tẩu đâu*" nên Y quay lại phòng

hát thì gặp Z ở khu vực cửa nhà vệ sinh. Z đưa cho Y chiếc tẩu cuốn, Y mang vào đưa cho X. X cầm tẩu sử dụng ma túy rồi đưa đĩa ma túy Ketamine cho Y bảo mang vào cho mọi người sử dụng. Sợ Y bị say, không tỉnh táo làm đổ ma túy nên Z đã mang đĩa ma túy Ketamine vào trong phòng hát để lên bàn cho mọi người cùng sử dụng. Sau đó Y, N, Z lần lượt dùng tẩu cuốn sử dụng ma túy Ketamine trên đĩa.

Cùng thời gian này, Phan Văn Đ sinh năm 19xx, trú tại xã XY, huyện Thủy Nguyên; Bùi Quốc J, sinh năm 19xx, Nguyễn Văn K, sinh năm 19xx đều trú tại thị trấn N, huyện T, Vi Thị Q, sinh năm 2000, trú tại xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An đến hát tại phòng Vip 2 của quán Cây Đa. Do nhận ra người quen nên Vũ Minh H sang phòng Vip 2 để mời bia nhưng anh E không uống, túm cổ áo H đuổi ra ngoài. Biết việc X vào phòng Vip 2 xin lỗi nhóm anh E. Anh Đ ra đóng cửa phòng thì nhóm H ở ngoài dùng bát đĩa, cốc thủy tinh ném, đập cửa. Anh Đ giữ cửa thì bị nhóm H đẩy cửa, kéo anh Đ ra ngoài đánh. M vật và dùng tay chân đấm đá nhiều nhát vào người Đ, X dùng đĩa sứ ném vào người Đ, V dùng cốc nhựa đập vào mặt Đ, U dùng tay chân đấm đá, dùng bát sứ ném vào người Đ, H dùng đĩa sứ đập vào mặt Đ. Thấy anh Đ bị đánh, anh Tuấn và anh E bỏ chạy khỏi phòng Vip 2. Sau khi sự việc xảy ra, M, H rời khỏi hiện trường, anh Đ bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Tiệp Hải Phòng.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 02 vỏ lon nước ngọt nhãn hiệu Redbull, 03 cốc nhựa, 03 vỏ mỳ tôm nhãn hiệu Hảo Hảo, 01 túi nilon kích thước (9,5 x 6)cm, 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, 01 túi nilon kích thước (2,5 x 3)cm bám dính tạp chất màu trắng, 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 thẻ nhựa màu đen kích thước (5,4x8,5)cm bề mặt có chữ GUCCI bám dính tạp chất màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng hình bầu dục kích thước (8,3x25)cm, 01 can nhựa đựng dung dịch màu vàng trong các cốc nhựa, 02 mảnh đĩa sứ và 07 xe mô tô (BKS 15B1-919.95, 16F9-7524, 15G1-874.03, 16P7-3278, 15G1-543.22, 15B2-192.27, 15G1-860.41).

Tiến hành test nước tiểu các đối tượng tại Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng cho kết quả: ở phòng Vip 1 có Nguyễn Văn X, Nguyễn Trọng N, Lò Thị P, Vì Thị Y, Phạm Thị Z đều dương tính với ma túy MDMA và Ketamine; Nguyễn Thị Ư, Lò Thị D, Đèo Thị R, Phạm Thị H, Nguyễn Đăng V, Nguyễn Văn U đều dương tính với ma túy MDMA; Vì Thị O, Vì Thị Q âm tính với ma túy; ở phòng Vip 2 có Vi Thị Q dương tính với ma túy MDMA và Ketamine (bút lục: 87-100).

Bản kết luận giám định số 166/KL-KTHS(MT) ngày 27/4/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 02 túi nilon, 01 thẻ nhựa in chữ Gucci, 01 đĩa sứ màu trắng hình bầu dục đều tìm thấy chất ma túy, loại

Ketamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng; 03 cốc nhựa, 02 mảnh đĩa sứ, 01 can nhựa đựng chất lỏng màu vàng không tìm thấy chất ma túy (bút lục số: 85).

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 426/2022/TgT ngày 29/8/2022 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận anh Phan Văn Đ bị các tổn thương: sẹo vết thương vùng má phải qua chân tóc mai bên phải là 06%, sẹo vết thương vùng trán - cung mày phải là 06%, sẹo vết thương vùng gò má trái là 03%, sẹo mi dưới mắt trái là 03%, sẹo vết thương đuôi cung mày trái là 03%, sẹo vết thương đầu trong mày trái là 03 %, sẹo vết thương vùng sống mũi bên trái là 03%. Tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên là 24%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật có cạnh sắc hoặc thương đối sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại Cơ quan điều tra các bị can Nguyễn Văn X, Vì Thị Y, Phạm Thị Z, Nguyễn Trọng N, Nguyễn Trung M, Nguyễn Đăng V, Nguyễn Văn U, Vũ Minh H khai phù hợp với nội dung trên. Quá trình sử dụng ma túy có M, H không sử dụng ma túy. Z khai M bảo Z cuốn tẩu để sử dụng ma túy, tuy nhiên M không thừa nhận.

Người bị hại anh Phan Văn Đ khai bị các đối tượng đánh gây thương tích phải điều trị tại Bệnh viện Tiệp Hải Phòng từ ngày 22/4/2022 đến ngày 29/4/2022 thì ra viện. Anh Đ yêu cầu các đối tượng phải bồi thường số tiền 200.000.000 đồng gồm chi phí điều trị thương tích, mất thu nhập, ăn uống, đi lại, bị tổn thất về tinh thần. Các đối tượng X, M, H, V, U đã bồi thường cho anh Đ số tiền 70.000.000 đồng, anh Đ yêu cầu các đối tượng bồi thường số tiền còn lại.

Những người làm chứng gồm Lò Thị P, Nguyễn Thị Ư, Lò Thị D, Đèo Thị R, Phạm Thị H, Vì Thị O, Vì Thị Q và Vi Thị Q khai phù hợp nội dung trên. Quá trình trong phòng hát Phượng, Ưa, Dương, R, Huyền đều sử dụng thuốc lắc, riêng Phượng sử dụng Ketamine từ trước đó; Yên, Thủy không sử dụng ma túy; Nhi sử dụng ma túy từ trước khi vào phòng Vip2.

Vật chứng của vụ án: 02 vỏ lon nước ngọt nhãn hiệu Redbull, 03 cốc nhựa, 03 vỏ mỳ tôm nhãn hiệu Hảo Hảo, 01 túi nilon kích thước (9,5 x 6)cm, 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, 01 túi nilon kích thước (2,5 x 3)cm, 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 thẻ nhựa màu đen kích thước (5,4x8,5)cm bề mặt có chữ GUCCI, 01 đĩa sứ màu trắng hình bầu dục kích thước (8,3x25)cm, 01 can nhựa, 02 mảnh đĩa sứ chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên quản lý.

Về vấn đề dân sự trong vụ án: anh Đ yêu cầu được bồi thường số tiền 200.000.000 đồng, các đối tượng đã bồi thường cho anh Đ 70.000.000 đồng. Ngoài ra quá trình các đối tượng đánh nhau tại quán Cây Đa làm vỡ một số cốc thủy tinh, bát, đĩa, do thiệt hại nhỏ không đáng kể nên anh Đào Văn W (chủ quán) không yêu cầu bồi thường và không đề nghị gì khác.

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKSTN ngày 12/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố:

Bị cáo Nguyễn Văn X phạm các tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự với tính tiết định khung *"dùng hung khí nguy hiểm","có tính chất côn đồ"* quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Vì Thị Y, Phạm Thị Z phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự

Các bị cáo Nguyễn Trung M, Nguyễn Đăng V, Vũ Minh H, Nguyễn Văn U phạm tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự với tính tiết định khung *"dùng hung khí nguy hiểm", "có tính chất côn đồ"* quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu. Các bị cáo đồng ý với tội danh mà Kiểm sát viên luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Riêng bị cáo Nguyễn Văn X thay đổi lời khai về hành vi gây thương tích cho anh Phạm Văn Đ, bị cáo X khai do bị cáo bị say nên không làm chủ được bản thân bị cáo cầm cốc ném về phía cửa và có trúng vào ai không thì bị cáo không rõ.

Tại phiên tòa, Bị hại là anh Phan Văn Đ khai bị các đối tượng đánh gây thương tích phải điều trị tại Bệnh viện Tiệp Hải Phòng từ ngày 22/4/2022 đến ngày 29/4/2022 thì ra viện. Anh Đ yêu cầu các đối tượng phải bồi thường số tiền 200.000.000 đồng gồm chi phí điều trị thương tích, mất thu nhập, ăn uống, đi lại, bị tổn thất về tinh thần. Các đối tượng X, M, H, V, U đã bồi thường cho anh Đ số tiền 70.000.000 đồng, anh Đ yêu cầu các đối tượng bồi thường số tiền còn lại. Anh Đ xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo M, V, X, H, U.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đầy đủ lời khai có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X từ 9 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X từ

36 (ba mươi sáu) tháng đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là từ 12 năm đến 13 năm 06 tháng tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/5/2022.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vì Thị Y từ 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng đến 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/5/2022.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị Z từ 7 (bảy) năm đến 8 (tám) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/4/2023.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N từ 8 (tám) năm đến 9 (chín) năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 06/5/2022.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trung M, Nguyễn Đăng V mỗi bị cáo từ 42 (bốn mươi hai) tháng đến 48 (bốn mươi tám) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 25/11/2022.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Minh H từ 36 (ba mươi sáu) tháng đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về dân sự: Do trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị hại không xuất trình được các tài liệu để chứng minh cho yêu cầu bồi thường thiệt hại nên đề nghị Hội đồng xét xử tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khi bị hại có yêu cầu.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đối với bị cáo Vì Thị Y là người thuộc dân tộc thiểu số đề nghị Hội đồng xét xử miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Y.

Người bào chữa cho bị cáo Vì Thị Y phát biểu ý kiến: Nhất trí với quan điểm truy tố của Kiểm sát viên tại phiên toà đối với bị cáo Vì Thị Y về tội danh và điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Ngoài ra, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi con nhỏ và là người dân tộc thiểu số... Từ đó, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt dưới mức hình phạt thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định chất ma túy, kết luận giám định về thương tích, kết quả xét nghiệm nước tiểu, biên bản nhận dạng, biên bản đối chất, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ căn cứ kết luận:

- Về hành vi tổ chức trái phép chất ma túy: Ngày 22/4/2022 tại quán Cây Đa thuộc thôn x, xã XY, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng, Nguyễn Văn X là người chủ động đi mua, cung cấp ma túy MDMA và Ketamine; trực tiếp đưa 1/2 viên ma túy MDMA cho Z sử dụng, nghiền ma túy MDMA pha vào cốc nước ngọt và đảo xào ma túy Ketamine cho cả nhóm sử dụng. Vì Thị Y thực hiện hành vi dồn nước ngọt vào hai cốc để X cho ma túy MDMA vào cốc nước, trực tiếp mang cốc nước ngọt có chứa ma túy MDMA vào phòng hát Vip 1, mời mọi người trong phòng cùng sử dụng ma túy, lấy tẩu cuốn từ Z đưa cho X. Phạm Thị Z thực hiện hành vi cuốn tẩu, bê đĩa Ketamine vào phòng hát để cho mọi người sử dụng. Kết quả xét nghiệm nước tiểu có 11 đối tượng gồm Nguyễn Văn X, Nguyễn Trọng N, Lò Thị P, Vì Thị Y, Phạm Thị Z, Nguyễn Thị Ư, Lò Thị D, Đèo Thị R, Phạm Thị H, Nguyễn Đăng V, Nguyễn Văn U dương tính với chất ma túy.

Các bị cáo Nguyễn Văn X, Vì Thị Y, Phạm Thị Z là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nhưng với mong muốn mục đích sử dụng ma tuý cũng như đưa được chất ma tuý vào cơ thể người khác một cách trái phép nên các bị cáo vẫn thực hiện.

Hành vi mà các bị cáo Nguyễn Văn X, Vì Thị Y, Phạm Thị Z thực hiện nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là phạm tội "Đối với 02 người trở lên" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

- Về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy: Ngày 22/4/2022 tại quán Cây Đa thuộc thôn x, xã XY, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng, Nguyễn Trọng N thực hiện hành vi cho các đối tượng Nguyễn Văn X, Nguyễn Trọng N, Lò Thị P, Vì Thị Y, Phạm Thị Z, Nguyễn Thị Ư, Lò Thị D, Đèo Thị R, Phạm Thị H, Nguyễn Đăng V, Nguyễn Văn U sử dụng địa điểm là phòng hát tại quán Cây Đa do mình quản lý để sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả xét nghiệm nước tiểu có 11 đối tượng gồm Nguyễn Văn X, Nguyễn Trọng N, Lò Thị P, Vì Thị Y, Phạm Thị Z, Nguyễn Thị Ư, Lò Thị D, Đèo Thị R, Phạm Thị H, Nguyễn Đăng V, Nguyễn Văn U dương tính với chất ma túy. Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng N đã phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

- Về hành vi cố ý gây thương tích: Ngày 22/4/2022 tại quán Cây Đa thuộc thôn x, xã XY, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng, mặc dù không có mâu thuẫn gì nhưng các bị cáo Nguyễn Trung M, Nguyễn Đăng V, Nguyễn Văn U, Vũ Minh H, Nguyễn Văn X đã vô cớ dùng các vật dụng bát, đĩa sứ, cốc thủy tinh (là hung khí nguy hiểm) đánh gây thương tích cho anh Phan Văn Đ, làm tổn hại 24% sức khỏe của anh Đ. Hành vi của các bị cáoNguyễn Văn X, Nguyễn Trung M, Nguyễn Đăng V, Vũ Minh H, Nguyễn Văn U đã cấu thành tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự với tính tiết định khung *"dùng hung khí nguy hiểm", "có tính chất côn đồ"* quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, xâm phạm sức khỏe của người khác là những khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Mặt khác, tệ nạn ma tuý đang là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khoẻ, làm suy thoái nòi giống, hạ thấp phẩm giá con người. Ma túy còn là tác nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ AIDS. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo

mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân từng bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Trung M, Nguyễn Đăng V đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích lần này lại tiếp tục phạm tội mới là *"tái phạm"* đây là tình tiết tng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Văn X, Nguyễn Trung M, Nguyễn Đăng V, Vũ Minh H, Nguyễn Văn U được hưởng thêm tình tiết *"người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại"*, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo M, V, X, H, U. Bị cáo H là bộ đội xuất ngũ, bị cáo Vì Thị Y có bố đẻ tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đây là vụ án có đồng phạm nên cần phân hóa vai trò của các bị cáo làm cơ sở cho việc lượng hình. Đối với tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, X là người khởi xướng việc tổ chức sử dụng ma túy, trực tiếp mua ma túy, cung cấp ma túy, nghiền, đảo xào ma túy cho các đối tượng sử dụng ma túy. Do vây, X giữ vai trò chính trong vụ án. Y và Z là người giúp sức cho X nên có vai trò ngang nhau và thấp hơn X. Do vậy hình phạt áp dụng đối với bị cáo X phải cao hơn hình phạt áp dụng đối với bị cáo Y và Z. Đối với tội Cố ý gây thương tích các bị cáo có vai trò ngang nhau. Tuy nhiên bị cáo M, V có tình tiết tái phạm nên hình phạt áp dụng đối với hai bị cáo là ngang nhau và cao nhất. Bị cáo H tuy nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nhưng nguyên nhân dẫn đến hành vi xô xát và gây thương tích cho bị hại là do H gây nên, bị cáo X có nhân thân xấu nên hình phạt áp dụng đối với bị cáo H và X là ngang nhau và thấp hơn bị cáo M, V. Bị cáo Nguyễn Văn U nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nên hình phạt áp dụng đối với bị cáo U là thấp nhất.

[4]. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo X, M, V có nhân thân xấu, các bị cáo H, U tuy nhân thân chưa có tiền án, tiền sự song tội phạm mà các bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn buộc các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo từng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Theo khoản 5 Điều 255 và khoản 3 Điều 256 Bộ luật hình sự thì các bị cáo X, Y, Z và N còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên tài liệu điều tra thể hiện các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản.

Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo nói trên.

[5]. Về dân sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị hại không xuất trình được các tài liệu để chứng minh cho yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khi bị hại có yêu cầu.

[6]. Về xử lý vật chứng: Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên đang quản lý gồm: 02 vỏ lon nước ngọt nhãn hiệu Redbull, 03 cốc nhựa, 03 vỏ mỳ tôm nhãn hiệu Hảo Hảo, 01 túi nilon kích thước (9,5 x 6)cm, 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, 01 túi nilon kích thước (2,5 x 3)cm, 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 thẻ nhựa màu đen kích thước (5,4x8,5)cm bề mặt có chữ GUCCI, 01 đĩa sứ màu trắng hình bầu dục kích thước (8,3x25)cm, 01 can nhựa, 02 mảnh đĩa sứ. Xét 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt nam phát hành nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Các vật chứng còn lại trực tiếp liên quan đến tội phạm và đều không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định. Bị cáo Vì Thị Y là người dân tộc thiểu số và ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Y.

[8]. Trong vụ án này, Phạm Thị Z khai được M phân công cuốn tẩu hút ma túy nhưng M không thừa nhận. Tài liệu điều tra chưa chứng minh được M có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra tách ra, làm rõ xử lý sau. Các đối tượng Nguyễn Trọng N, Lò Thị P, Nguyễn Thị Ư, Lò Thị D, Đèo Thị R, Phạm Thị H, Nguyễn Đăng V, Nguyễn Văn U, Vi Thị Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; anh Đào Văn W là chủ quán Cây Đa để xảy ra hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy, Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng trên.

Đối với người phụ nữ đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn X, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tạm giữ một số xe mô tô, qua điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô BKS 15G1-860.41 của anh Bùi Quốc J, xe 15G1-543.22 của chị Phạm Thị Thủy (vợ anh Nguyễn Văn K), xe 15G1-874.03 của bà Nguyễn Thị Cúc (mẹ V), xe 15B2-192.27 của chị Nguyễn Thị Lý (anh Phan Văn Đ mượn). Sau khi tiến hành các hoạt động điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại các xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp. Đối với các xe mô tô BKS 16F9-7524, 15B1-919.95 và 16P7-3278 chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra tách ra, làm rõ sau là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X 9 (chín) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 12 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/5/2022.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vì Thị Y 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/5/2022.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị Z 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/4/2023.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N 8 (tám) năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 06/5/2022.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trung M 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 25/11/2022.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng V 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 25/11/2022.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Minh H 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U 30 (ba mươi) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 Hộp giấy niêm phong số 166MT/PC09 (bên trong có 03 cốc nhựa, 01 túi nilon kích thước (9,5 x 6)cm, 01 túi nilon kích thước (2,5 x 3)cm, 01 thẻ nhựa màu đen kích thước (5,4x8,5)cm bề mặt có chữ GUCCI, 01 đĩa sứ màu trắng hình bầu dục kích thước (8,3x25)cm, 02 mảnh đĩa sứ, 01 vỏ can nhựa theo kết luận giám định số 166/KL-KTHS (MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hải Phòng.

- 02 vỏ lon nước ngọt nhãn hiệu Redbull; 03 Vỏ mỳ tôm nhãn hiệu Hảo Hảo; 01 Bật lửa gas màu đỏ.

(Các vật chứng có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 tờ tiền giấy mệnh giá 5000 đồng (Vật chứng được thể hiện tại Biên lai thu tiền số 0004644 ngày 12/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Tuyên: Các bị cáo Nguyễn Văn X, Phạm Thị Z, Nguyễn Trung M, Nguyễn Đăng V, Vũ Minh H, Nguyễn Văn U mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vì Thị Y.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Anh

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
-VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
-VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- CQCSĐT Công an huyện Thủy Nguyên;
- Chính quyền cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư Pháp thành phố Hải Phòng;
- PV27, CAHP;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Hạ **Phạm Văn Sóng** **Lương Ngọc Anh**

Căn cứ vào các tình tiết chứng cứ nêu trên,

KẾT LUẬN

- Nguyễn Văn X là chủ quán karaoke Hoàng Gia đã đồng ý cho Vũ Tiến Đạt và Lê Văn Thịnh sử dụng trái phép chất ma túy Ketamine trong phòng hát Vip 4 thuộc quyền sở hữu, quản lý của mình bị Công an phát hiện bắt giữ cùng vật chứng ngày 06/4/2020.

- Bùi Thị Nga, Lê Văn Hiệp, Nguyễn Văn K cùng chung ý chí tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng Vip 1 quán karaoke Hoàng Gia để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của nhiều người (Huy, Trang). Trong đó, Nga là chủ quán cho phép người khác sử dụng ma túy tại nơi thuộc quyền sở hữu, quản lý của mình; cung cấp chất ma túy (cho Huy, Hiệp chất ma túy MDMA để sử dụng; mua ma túy Ketamine của Dũng cho cả nhóm sử dụng); bố trí nhân viên phục vụ, sử dụng ma túy cùng Hiệp, Huy. Hiệp là người khởi xướng việc tổ chức sử dụng ma túy tại quán của Nga, cung cấp chất ma túy (Ketamine, phát MDMA của Nga đưa cho mọi người), rủ Huy sử dụng ma túy; trực tiếp đảo, xào, kẻ ma túy, mời mọi người trong phòng sử dụng ma túy. Tuấn là người bỏ tiền cho Nga mua ma túy (Ketamine) mời mọi người sử dụng. Huy và Trang là người được thụ hưởng, sử dụng ma túy không phải trả tiền.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định các bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

1. Họ và tên bị can: Nguyễn Văn X, sinh năm: 1986;

Giới tính: Nữ; Nơi sinh: thành phố Hải Phòng;

Nơi cư trú:thôn x2, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 08/12;

Họ tên bố: Bùi Văn Biên, sinh năm 1962; Họ tên mẹ: Trần Thị Thanh, sinh năm 1962; gia đình có 03 chị em, Nga là con lớn; Họ tên chồng là Bùi Quốc Việt, sinh năm 1984 (đã ly hôn), có 03 con (sinh năm 2004, 2007, 2012).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam từ ngày 10/4/2020.

2. Họ và tên bị can: Lê Văn Hiệp, sinh năm: 1994;

Giới tính: Nam; Nơi sinh: thành phố Hải Phòng;

Nơi cư trú: thôn 6, xã Kỳ Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12;

Họ tên bố: Lê Văn Hòa, sinh năm 1955; Họ tên mẹ: Đỗ Thị Luyện, sinh năm 1966; gia đình có 02 anh em, Hiệp là con lớn; Họ tên vợ là Hoàng Thị Yên, sinh năm 1993, có 02 con (sinh năm 2016, 2018).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam từ ngày 10/4/2020.

3. Họ và tên bị can: Nguyễn Văn K, sinh năm: 1982;

Giới tính: Nam; Nơi sinh: thành phố Hải Phòng;

Nơi đăng kí thường trú: thôn x, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Nơi cư trú:thôn 6, xã Kỳ Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12;

Họ tên bố: Nguyễn Tiến Lừng (sinh năm 1957); Họ tên mẹ: Bùi Thị Vẻ (sinh năm 1958); gia đình có 03 anh chị em, Tuấn là con lớnnhất; Họ tên vợ là Đỗ Thị Mai, sinh năm 1979, có 02 con (sinh năm 2006, 2008).

Tiền sự: không.

Tiền án: Bản án số 142/2016/HSST ngày 05/09/2016, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 24 tháng thử thách về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong ngày 05/9/2018. Thi hành xong án phí dân sự20/4/2017 (đã xóa án).

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam từ ngày 10/4/2020.

Hành vi nêu trên của bị can Nguyễn Văn X đãphạm các tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túyvà Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại cácđiểm a, b khoản 2 Điều 255 vàđiểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự. Hành vị của bị can Lê Văn Hiệp đồng phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị can Nguyễn Văn K đã đồng phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

b) Đối với 02 người trở lên;

Điều 256 Bộ luật quy định:

"1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

d) Đối với 02 người trở lên;"

Các bị can được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s (*Người phạm tội thành khẩn khai báo*) khoản 1Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Đối với Nguyễn Tự Huy có hành vi nhờ Nga mua ma túy (thuốc lắc) hộ để sử dụng cùng Hiệp tại quán của Nga, được Hiệp, Nga, Tuấn cho sử dụng ma túy (MDMA, Ketamine). Quá trình điều tra chứng minh, Huy và Hiệp chỉ bàn bạc, rủ nhau đi hát karaoke có nhân viên nữ phục vụ. Việc Huy nhận tiền Hiệp đưa (1.500.000 đồng) để chi trả hát và thuê nhân viên. Huy không được Hiệp, Nga, Tuấn bàn bạc việc tổ chức sử dụng ma túy. Huy được Nga cho MDMA, Hiệp và Tuấn cho Ketamine sử dụng không mất tiền. Hiện, Huy vắng mặt tại địa phương

nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Triệu Thị Trang là nhân viên của quán karaoke, được Nga phân công vào phòng Vip 1 phục vụ Huy, Hiệp hát karaoke. Trang đi cùng Hiệp về nhà nhưng không biết Hiệplấy ma túy để sử dụng tại quán. Trang lau khô đĩa và cuốn tẩu, soi đèn cho Hiệp đảo, xào ma túy và bê đĩa ma túy đi mời mọi người sử dụngtheo yêu cầu của Hiệp. Quá trình điều tra chứng minh, Trang không được bàn bạc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Việc Trang thực hiện các hành vi có dấu hiệu giúp sức cho Hiệp tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là theo yêu cầu của Hiệp để nhận tiền công. Tính chất nguy hiểm cho xã hội do hành vi của Trang gây ra không đáng kể. Tài liệu điều tra chưa chứng minh được ý thức chủ quan của Trang đồng phạm với Hiệp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi của Vũ Tiến Đạt và Lê Văn Thịnh cùng nhau góp tiền mua ma túy, thuê phòng hát để sử dụng ma túy. Kết quả điều tra chứng minh việc Đạt, Thịnh chỉ tổ chức cho nhau sử dụng ma túy, các nhân viên phục vụ (Linh, Phượng, Thu) không sử dụng ma túy cùng Đạt, Thịnh nên hành vi của Thịnh và Đạt không cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Nguyễn Tự Huy, Triệu Thị Trang, Vũ Tiến Đạt và Lê Văn Thịnhcó hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Thủy Nguyên đã xử lý hành chính.

Đối với Sầm Thị Phượng và Đặng Thị Thu có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trước đó với bạn. Quá trình điều tra xác định, Thu và Phượng không nhớ địa điểm, thời gian sử dụng nên Công an đã tách ra làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi để quán hát hoạt động quá giờ, kinh doanh dịch vụ giải trí không cần thiết trong giai đoạn dịch Covid đang bùng phát của Nguyễn Văn X đã bị UBND huyện Thủy Nguyên xử lý hành chính.

Đối với đối tượng Dũng là người đã bán ma túy cho Nga, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã tách ra làm rõ, xử lý sau.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND H. Thủy Nguyên;
- CCTHADS H. Thủy Nguyên;
- Công an TP. Hải Phòng;
- Công an H. Thuỷ Nguyên;
- Sở tư pháp TP. Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Vân